

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031

I. KHÁI QUÁT VỀ SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN; VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA GIAI CẤP NÔNG DÂN VIỆT NAM

1. Sự hình thành và phát triển của Hội Nông dân Việt Nam

- Từ năm 1925 đến năm 1929, phong trào đấu tranh của nông dân rộng khắp với số người tham gia đông đảo tại các tỉnh, thành phố. Trong đấu tranh, giai cấp nông dân được tôi luyện và trưởng thành. Nhiều tổ chức của nông dân đã hình thành, như: hội lợp nhà, hội hiếu hỷ, hội tương tế được nông dân hoặc các tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập ra nhằm bảo vệ quyền lợi của nông dân; nhiều vùng nông thôn đã trở thành “làng Đỏ”.

- Tháng 10/1930, Hội nghị Trung ương Đảng tại Hương Cảng (Trung Quốc) đã thông qua Luận cương chính trị trong đó xác định nhiều vấn đề quan trọng đưa cách mạng Việt Nam tới thắng lợi. Hội nghị đã ra Nghị quyết về *Tình hình hiện tại ở Đông Dương và nhiệm vụ cần kíp của Đảng*, trong đó nêu rõ: “Phải chinh đốn Nông hội lại cho có hệ thống theo điều lệ mới và dự bị việc tổ chức Đông Dương tổng Nông hội. Phải tổ chức đội tự vệ của nông dân”. Hội nghị đã ra Nghị quyết về việc thành lập Tổng Nông hội Đông Dương (Tên gọi đầu tiên của Hội Nông dân Việt Nam ngày nay) và thông qua Điều lệ Tổng Nông hội Đông Dương gồm 8 điều trong đó nêu rõ mục đích: nhằm thống nhất hết thảy Tổng Nông hội Đông Dương để đấu tranh, bênh vực quyền lợi hàng ngày của nông dân thực hiện cách mạng thổ địa.

- Giai đoạn cách mạng 1931 - 1935, tổ chức Hội nông dân có tên gọi chung là Nông hội đỏ. Về nhiệm vụ, ngày 20/3/1931, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị về vấn đề chinh đốn Nông hội đỏ; chỉ thị nêu rõ nhiệm vụ của Nông hội đỏ là: củng cố khối bản, cổ nông, đoàn kết với trung nông, động viên được tầng lớp phú nông và trung nông lớp trên hăng hái tham gia mọi công tác cách mạng; rèn luyện vai trò vô sản lãnh đạo nông thôn; đẩy mạnh tổ chức Nông hội làng; đoàn kết đấu tranh, giương cao khẩu hiệu: chống sưu thuế, địa tô, chống nạn thất nghiệp, chống khủng bố trắng, chống chiến tranh.

- Giai đoạn cách mạng 1936 - 1939, tổ chức Hội và nông dân đã tích cực tham gia phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ. Về tên gọi, tháng 3/1937, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp và quyết định đổi tên Nông hội đỏ thành Nông hội. Về nhiệm vụ, Nông hội có nhiệm vụ thu hút đông đảo nông dân đoàn kết đấu tranh đòi cứu tế nạn đói, giảm tô, giảm tức, cải cách hương thôn, đòi chia lại ruộng đất công, chống sưu cao thuế nặng, chống nạn cướp ruộng đất... Bên cạnh đó, Nông hội các cấp còn có nhiệm vụ quán triệt chủ trương đường lối của Đảng, vận động, giáo dục và tổ chức nông dân tại các vùng, miền trong cả nước hăng hái tham gia phong trào đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ.

- Giai đoạn cách mạng 1939 - 1945, tại Hội nghị Trung ương Đảng tháng 5/1941

đã thông qua Chương trình của Mặt trận Việt Minh. Trong đó nêu rõ: chính sách hiện tại của Đảng là chính sách cứu quốc, cho nên mục đích của các hội quần chúng cũng xoay về cứu quốc là cốt yếu. Vì vậy: “Nông hội từ nay gọi là Việt Nam Nông dân cứu quốc Hội”. Tại Điều lệ Việt Nam Nông dân cứu quốc Hội được Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11/1939 thông qua đã nêu rõ: tôn chỉ mục đích, nhiệm vụ chủ yếu là: Liên hiệp tất cả hết thảy các hạng nông dân yêu nước để bênh vực quyền lợi hàng ngày cho nông dân và cùng các đoàn thể khác chuẩn bị đánh Pháp, đuổi Nhật giành lại quyền độc lập cho nước Việt Nam.

- Giai đoạn cách mạng 1945 - 1954, Việt Nam Nông dân cứu quốc Hội mới chỉ hình thành và hoạt động từ cấp tỉnh trở xuống. Đến cuối năm 1949, để tăng cường và kiện toàn tổ chức cơ sở Hội và thành lập tổ chức Hội ở cấp Trung ương, Hội nghị cán bộ nông dân toàn quốc lần thứ nhất họp từ ngày 28/11 đến ngày 07/12 năm 1949 đã nhất trí thành lập Hội Nông dân cứu quốc Trung ương (sau này đổi tên là Ban Liên lạc nông dân toàn quốc). Về nhiệm vụ trong thời kỳ này, đáp ứng lời kêu gọi của Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nông dân cả nước đã đoàn kết, hăng hái tham gia thực hiện cùng một lúc 2 nhiệm vụ chiến lược là “Kháng chiến” và “Kiến quốc”:

- Giai đoạn cách mạng 1954 - 1975, ở giai đoạn này, nông dân và tổ chức của mình đã tích cực thực hiện xây dựng xã hội chủ nghĩa (ở miền Bắc) và đấu tranh chống đế quốc Mỹ thống nhất Đất nước (ở miền Nam). Ở miền Nam, tổ chức Hội có tên gọi là Hội Nông dân giải phóng. Đây là hạt nhân chính trị của phong trào và tổ chức nông dân đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc. Về nhiệm vụ, hòa chung cùng nhân dân cả nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, giai cấp nông dân Việt Nam và tổ chức của nông dân Việt Nam phải cùng một lúc thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

- Trong giai đoạn cách mạng 1975 - 1986, ngày 25/6/1979 Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra quyết định tách Ban trụ bị Đại hội đại biểu nông dân tập thể Trung ương thành một cơ quan riêng (trước đây nằm trong Ban Nông nghiệp Trung ương), thuộc hệ thống các đoàn thể quần chúng, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Bí thư. Sau đó, Bộ Chính trị đã quyết định thành lập tổ chức thống nhất của nông dân trong cả nước với hệ thống tổ chức từ Trung ương đến cơ sở và lấy tên là Hội Liên hiệp Nông dân tập thể Việt Nam. Về nhiệm vụ, Quyết định của Bộ Chính trị về việc thành lập tổ chức thống nhất của nông dân lao động cả nước đã nêu rõ chức năng, nhiệm vụ của Hội là: Tập hợp đoàn kết rộng rãi nông dân lao động, giáo dục vận động nông dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp ở miền Nam...

- Giai đoạn từ năm 1986 đến nay, là giai đoạn nông dân và tổ chức của mình cùng nhân dân cả nước tập trung thực hiện Đường lối “Đổi mới” và “Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa”, “Hội nhập quốc tế” do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Về tên gọi, ngày 01

tháng 3 năm 1988, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Quyết định số 42-QĐ/TW đổi tên Hội Liên Hiệp nông dân tập thể Việt Nam thành Hội Nông dân Việt Nam và tên gọi này được giữ nguyên cho đến ngày nay.

Trải qua 96 năm (từ năm 1930 đến nay), dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng Cộng sản Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam đã từng bước trưởng thành và lớn mạnh. Trong mỗi giai đoạn lịch sử, tổ chức Hội Nông dân có tên gọi và nhiệm vụ khác nhau, phù hợp với nhiệm vụ cách mạng của dân tộc. Trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và kháng chiến chống quân xâm lược, Hội Nông dân Việt Nam luôn đấu tranh không ngừng nghỉ vì mục tiêu độc lập, tự do của dân tộc. Trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay, Hội Nông dân Việt Nam là nòng cốt của các phong trào nông dân thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

2. Vị trí, vai trò của giai cấp nông dân trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam

- Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cũng chính giai cấp nông dân và chủ yếu cũng là nông dân đã cùng với các giai cấp khác đấu tranh giành và bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ độc lập dân tộc và giang sơn đất nước. Trong những năm tháng lầm than của cả dân tộc, nhân dân ta “một cổ ba tròng”, thì phong trào yêu nước của nông dân là “bà đỡ” cho phong trào công nhân phát triển và là điều kiện thúc đẩy cho Đảng ra đời.

- Trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, hơn 80% lực lượng chiến đấu, phục vụ chiến đấu và hy sinh trên chiến trường là nông dân. Địa bàn nông thôn là căn cứ địa của 2 cuộc kháng chiến chống ngoại xâm. Có thể nói, trong những lúc khó khăn nhất, địa bàn nông thôn là chỗ dựa, nơi bảo vệ, chõ che cách mạng; giai cấp nông dân là lực lượng bảo vệ Đảng, chính quyền nhân dân còn non trẻ và những lúc khó khăn nhất, Đảng, chính quyền đã dựa vào nông dân.

- Tại Đại hội lần thứ III của Đảng, Đảng ta đánh giá vai trò của giai cấp nông dân trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân là: Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân thực chất là cuộc cách mạng của giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng... Đó là đánh giá chính xác, công bằng nhất đối với công lao của giai cấp nông dân.

3. Vị trí, vai trò của nông dân, nông nghiệp, nông thôn trong công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay

- Giai cấp nông dân và kinh tế nông nghiệp, nông thôn đóng vai trò quan trọng cho sự ra đời và thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước. Nông nghiệp, nông dân, nông thôn là 3 nhân tố quan trọng góp phần đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội những năm đầu thập niên 80. Kể từ những năm đầu thập niên 90, sản phẩm nông nghiệp nước ta dần dần chiếm lĩnh và khẳng định được vị trí trên thị trường quốc tế, đặc biệt, xuất khẩu gạo, hạt điều, hạt tiêu, cà phê, thủy sản... nhiều năm liền đứng top đầu trên thị trường thế giới.

- Trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, kinh tế nông nghiệp, nông thôn có vai trò quan trọng góp phần công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên các lĩnh

vực khác thành công. Trong đó, giai cấp nông dân là chủ lực quân của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và đang là chủ thể, lực lượng nòng cốt của cuộc cách mạng xây dựng nông thôn mới.

- Ngày nay, trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, trong điều kiện hội nhập quốc tế sâu rộng, giai cấp nông dân tiếp tục vẫn đóng vai trò quan trọng trong đời sống chính trị - xã hội và sự phát triển bền vững nền kinh tế của đất nước. Những năm qua, nhờ chủ trương, chính sách tập trung phát triển nông nghiệp đúng hướng, kịp thời của Đảng và Nhà nước, nông nghiệp nước ta đã và đang chiếm lĩnh, cạnh tranh với nhiều quốc gia trên các thị trường thế giới. Nông sản Việt đã hiện hữu tại hơn 200 quốc gia và vùng lãnh thổ; nhiều mặt hàng nông sản đã vươn lên nhóm xuất khẩu tỷ USD, đưa Việt Nam vào nhóm những quốc gia hàng đầu thế giới về xuất khẩu nông sản.

- Giai cấp nông dân Việt Nam đã và đang đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống của toàn xã hội và chất lượng nguồn nhân lực lao động nước ta. Đa số lương thực, thực phẩm tiêu dùng trong xã hội được cung cấp từ những người nông dân, do nông dân nước ta sản xuất. Mọi quan hệ giữa chất lượng sản phẩm nông nghiệp và chất lượng cuộc sống của dân cư trong xã hội được quyết định một phần rất lớn từ những người nông dân. Nông dân hiện là lực lượng đông đảo trong xã hội, chiếm khoảng 49% số hộ ở nông thôn và hơn 33% lực lượng lao động xã hội. Giai cấp nông dân vẫn là nguồn cung cấp lao động chủ yếu cho các ngành kinh tế khác. Địa bàn nông thôn vẫn là thị trường đầy tiềm năng để khai thác các nguồn lực và tiêu thụ sản phẩm, thu hút đầu tư.

- Tại Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Đảng ta khẳng định: Nông dân với nông nghiệp, nông thôn là ba thành tố có quan hệ mật thiết, gắn bó, không thể tách rời; có vai trò, vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; là cơ sở, lực lượng to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế. Nông dân là chủ thể, là trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Gần đây nhất, trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng đã xác định rõ “Xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam văn minh, phát triển toàn diện, có ý chí, tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên; phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới”.

II. CÁC KỶ ĐẠI HỘI CỦA HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

1. Đại hội lần thứ I (nhiệm kỳ 1988 - 1993)

- Đại hội được tổ chức từ ngày 28 - 29/3/1988 tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội. Dự đại hội có 613 đại biểu đại diện cho 11.188.789 cán bộ, hội viên nông dân. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 95 đồng chí. Đồng chí Phạm Bái - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu giữ chức Chủ tịch Ban chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

- Đại hội đã đánh dấu một mốc son quan trọng trên chặng đường lịch sử vẻ vang

gần 6 thập kỷ, mở ra giai đoạn phát triển mới của phong trào nông dân và Hội Nông dân Việt Nam; từ đây, một tổ chức chính trị - xã hội rộng rãi của giai cấp nông dân chính thức được thành lập, có hệ thống tổ chức hoàn chỉnh từ Trung ương đến cơ sở.

2. Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1993 - 1998)

- Đại hội được tổ chức từ ngày 15 - 19/11/1993 tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội. Dự đại hội có 600 đại biểu đại diện cho 7.269.982 cán bộ, hội viên nông dân. Đại hội đã bầu 77 đồng chí vào Ban Chấp hành. Đồng chí Nguyễn Văn Chính (Chín Cần) - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu lại làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

- Đây là Đại hội "Đổi mới tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động", Đại hội đã xác định phương hướng chung là: Đổi mới tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới đáp ứng nhu cầu lợi ích thiết thực của hội viên nông dân; xây dựng cơ sở hội vững mạnh về mọi mặt, trở thành lực lượng nòng cốt của phong trào nông dân phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới.

3. Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1998 - 2003)

- Đại hội được tổ chức từ ngày 17 - 20/11/1998 tại Cung Văn hóa Hữu nghị, Hà Nội. Dự đại hội có 700 đại biểu đại diện cho 7.215.544 cán bộ, hội viên nông dân. Đại hội đã bầu 114 Ủy viên Ban Chấp hành. Đồng chí Nguyễn Đức Triều - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu lại giữ chức Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

Đại hội đã đề ra những nhiệm vụ và giải pháp thực hiện chủ trương của Đảng về đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; đồng thời tiếp tục đổi mới và phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt của Hội, tổ chức, động viên giai cấp nông dân phát huy nội lực, cần kiệm xây dựng đất nước, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

4. Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 2003 - 2008)

- Đại hội được tổ chức từ ngày 22 - 25/11/2003 tại Cung Văn hóa Hữu nghị, Hà Nội. Dự đại hội có 860 đại biểu đại diện cho 8.173.238 cán bộ, hội viên nông dân. Đại hội đã bầu 120 Ủy viên Ban Chấp hành. Đồng chí Vũ Ngọc Kỳ - Ủy viên Trung ương Đảng được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

- Đại hội có chủ đề là "Đoàn kết - Đổi mới - Dân chủ - Phát triển". Đại hội đã xác định phương hướng là: xây dựng Hội Nông dân Việt Nam vững mạnh về mọi mặt, là trung tâm, nòng cốt trong phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới; nâng cao vai trò đại diện của giai cấp nông dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, vì mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

5. Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 2008 - 2013)

- Đại hội được tổ chức từ ngày 22 - 25/12/2008 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Mỹ Đình, Hà Nội. Dự đại hội có 1.175 đại biểu đại diện cho 9.563.577 cán bộ,

hội viên nông dân. Đại hội đã bầu 124 Ủy viên Ban Chấp hành. Đồng chí Nguyễn Quốc Cường - Ủy viên Trung ương Đảng tái đắc cử giữ chức Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

- Chủ đề của Đại hội là: "Đoàn kết - Đổi mới - Hội nhập - Phát triển". Đại hội đã xác định phương hướng là: "Đoàn kết, năng động, sáng tạo, xây dựng giai cấp nông dân vững mạnh, là chủ thể trong quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn; Hội nông dân vững về chính trị, mạnh về tổ chức, thống nhất về hành động, là trung tâm và nòng cốt trong phong trào nông dân, góp phần vào công cuộc xây dựng nông thôn mới trong thời kỳ đất nước đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế thế giới.

6. Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 2013 - 2018)

- Đại hội được tổ chức từ ngày 30/6 - 03/7/2013 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Mỹ Đình - Hà Nội. Dự đại hội có 1.169 đại biểu đại diện cho 9.913.432 cán bộ, hội viên nông dân. Đại hội đã bầu 122 Ủy viên Ban Chấp hành. Đồng chí Nguyễn Quốc Cường - Ủy viên Trung ương Đảng được tái cử giữ chức Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

- Đây là Đại hội của tinh thần: "Đoàn kết - Đổi mới - Chủ động - Hội nhập - Phát triển bền vững". Đại hội đã xác định phương hướng là: phát huy vai trò trung tâm và nòng cốt cho phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới; đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động theo hướng kết hợp chặt chẽ công tác tập hợp, tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân, tham gia xây dựng cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; giám sát, phản biện xã hội và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với đầy mạnh hợp tác tăng cường các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ và dạy nghề, đáp ứng nhu cầu và lợi ích thiết thực của hội viên, nông dân. Trực tiếp và phối hợp thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội ở nông thôn.

7. Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 2018 - 2023)

- Đại hội được tổ chức từ ngày 11 - 13/12/2018 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Mỹ Đình - Hà Nội. Dự đại hội có 999 đại biểu đại diện cho trên 10,2 triệu cán bộ, hội viên nông dân. Đại hội đã bầu 119 uỷ viên Ban Chấp hành. Đồng chí Thào Xuân Sùng, Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ tịch BCH Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khoá VI tái đắc cử giữ chức Chủ tịch BCH Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khoá VII (nhiệm kỳ 2018 - 2023).

- Đại hội với tinh thần "Dân chủ - Đoàn kết - Đổi mới - Hội nhập - Phát triển" đã xác định phương hướng của nhiệm kỳ là: "Xây dựng Hội Nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh, phát huy vai trò của Hội và giai cấp nông dân trong phát triển nông nghiệp thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn văn minh, hiện đại". Đổi mới, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả các hoạt động dịch vụ, tư vấn, đào tạo nghề hỗ trợ nông dân và Phong trào "Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững". Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ, năng lực công tác tốt. Phát triển và nâng cao chất lượng hội viên, phần

đầu hình thành thể hệ người nông dân mới có năng lực quản lý, kỹ năng sản xuất chuyên nghiệp và từng bước trí thức hóa nông dân.

8. Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2023 - 2028)

Đại hội được tổ chức từ ngày 25 - 27/12/2023 tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Mỹ Đình - Hà Nội. Dự Đại hội có 995 đại biểu tiêu biểu, đại diện cho trên 10 triệu cán bộ, hội viên nông dân cả nước. Đại hội đã bầu 111 Ủy viên Ban Chấp hành; đồng chí Lương Quốc Đoàn, Ủy viên Trung ương Đảng được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

Với tinh thần “Đoàn kết - Dân chủ - Sáng tạo - Hợp tác - Phát triển”, Đại hội xác định nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2023 - 2028 là: xây dựng Hội Nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh; phát huy vai trò chủ thể, trung tâm của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tích cực tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh; chủ động, tích cực hội nhập và đẩy mạnh hợp tác quốc tế, hoạt động đối ngoại nhân dân.

III. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN TỪ ĐẠI HỘI VIII ĐẾN NAY

1. Xây dựng Hội Nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, hội viên, nông dân được đổi mới, nâng cao chất lượng, đa dạng hình thức, đặc biệt là kết hợp hiệu quả giữa truyền thống và ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội nhằm truyền tải chủ trương, chính sách, lan tỏa thông tin tích cực đến đông đảo hội viên, nông dân.

- Việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các cấp Hội được thực hiện quyết liệt, đồng bộ theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Chất lượng đội ngũ cán bộ và hội viên được nâng lên. Công tác tập hợp, phát triển hội viên tiếp tục đổi mới, đa dạng hình thức với 474.262 hội viên được kết nạp và thành lập mới 2.419 chi Hội Nông dân nghề nghiệp, 11.708 tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Nội dung, phương thức hoạt động Hội có nhiều đổi mới theo hướng thiết thực, chất lượng, hiệu quả hoạt động được nâng cao.

- Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật được thực hiện nghiêm túc, bài bản, bám sát mô hình tổ chức mới.

- Công tác thi đua, khen thưởng được đổi mới, chất lượng được nâng cao và điều chỉnh linh hoạt để phù hợp với việc sắp xếp đơn vị hành chính mới.

2. Xây dựng người nông dân Việt Nam văn minh, phát triển toàn diện

- Nhận thức chính trị, hiểu biết pháp luật, ý thức trách nhiệm với cộng đồng của nông dân được nâng lên thông qua tham gia các phong trào thi đua và các lớp tập huấn do Hội tổ chức. Đặc biệt, hàng năm, các cấp Hội đã vận động 7,7 triệu hộ ký cam kết kinh doanh, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn, gắn với triển khai mô hình “nói không với hóa chất cấm, thực phẩm bẩn”.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng, tư duy hợp

tác, liên kết trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân được triển khai hiệu quả. Nhiều nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc đã trở thành giám đốc hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, góp phần phát triển kinh tế nông thôn.

- Công tác vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng cộng đồng dân cư tiên tiến, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc ngày càng hiệu quả, tạo sức lan tỏa rộng rãi với hơn 7 triệu hộ đăng ký gia đình văn hóa mỗi năm. Nhiều nơi nông dân tích cực phát triển các nghề truyền thống, sản phẩm OCOP, góp phần lưu giữ và duy trì, phát triển và “vật thể hóa” bản sắc văn hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Công tác vận động, hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia thực hiện các chính sách, chương trình an sinh xã hội đạt kết quả nổi bật, với 18,6 triệu hội viên, nông dân tham gia bảo hiểm y tế, 257 nghìn hội viên, nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, 40 nghìn ngôi nhà được sửa chữa, xây dựng mới và hàng chục tỷ đồng hỗ trợ hội viên, nông dân khôi phục sản xuất, ổn định đời sống sau thiên tai.

3. Phát huy vai trò chủ thể, trung tâm của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới

- Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” được đổi mới, nâng cao chất lượng với trên 3,4 triệu hộ đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp, từ đó tiếp tục giúp đỡ 56.786 hộ nghèo, hộ khó khăn về vốn, vật tư, việc làm để vươn lên thoát nghèo.

- Công tác vận động nông dân tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai tích cực, hiệu quả với các mô hình đa dạng hóa sinh kế, giảm nghèo bền vững. Nông dân đã hiến trên 530 ha đất, đóng góp 4,6 triệu ngày công; làm mới, sửa chữa trên 3,5 nghìn km đường giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng; xây dựng 11.125 mô hình bảo vệ môi trường.

- Hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn hội viên, nông dân phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp mới, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị, các mô hình kinh tế hiệu quả trong nông nghiệp, nông thôn tiếp tục được đẩy mạnh với 4.977 mô hình sản xuất ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ sinh học, hơn 10.000 sản phẩm được hỗ trợ xây dựng thương hiệu và làm chứng nhận OCOP 3 sao trở lên.

- Hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn; tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số đạt nhiều kết quả tích cực, có điểm đột phá trên cơ sở thực hiện hiệu quả Quyết định 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ (thành lập mới 1.028 hợp tác xã, 5.225 tổ hợp tác trong nông nghiệp và thu hút gần 1,3 triệu hộ hội viên, nông dân tham gia).

4. Hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất kinh doanh

- Hoạt động quảng bá và tiêu thụ nông sản, hàng hóa cho nông dân tiếp tục được đẩy mạnh thông qua hệ thống 551 cửa hàng nông sản an toàn, tổ chức hội chợ, triển lãm, kết nối với các trung tâm thương mại, siêu thị và các chợ đầu mối; hỗ trợ 607.386 hộ với

145.100 sản phẩm nông sản tham gia sàn thương mại điện tử.

- Việc cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp cho nông dân được triển khai hiệu quả, trong đó trên 417 nghìn tấn phân bón các loại, gần 340 nghìn tấn thức ăn chăn nuôi, các loại máy nông nghiệp được cung ứng theo hình thức trả chậm không tính lãi.

- Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân về nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, quản trị với hình thức học trực tiếp, trực tuyến, thăm quan học tập mô hình được quan tâm với gần 540 nghìn hội viên, lao động nông thôn tham gia.

- Hoạt động cung cấp tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân được triển khai an toàn, đúng quy định và ngày càng hiệu quả với tổng dư nợ nguồn Quỹ Hỗ trợ Nông dân đạt trên 5.063 tỷ đồng, cho 25.383 hộ vay thông qua 14.314 dự án. Tích cực phối hợp với các ngân hàng thực hiện hỗ trợ nông dân vay vốn tín chấp trên 194 nghìn tỷ đồng để sản xuất, kinh doanh, góp phần hạn chế nạn tín dụng đen ở nông thôn.

- Việc tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân được tăng cường, với gần 2,5 triệu lượt người được tư vấn pháp luật, trên 796 nghìn lượt người được trợ giúp pháp lý, 5.375 câu lạc bộ; mô hình “Người cha trách nhiệm”, đường dây nóng 19001768 giải quyết vấn đề bạo lực gia đình.

- Hoạt động chuyển giao khoa học, kỹ thuật tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh cho hội viên, nông dân được đẩy mạnh thông qua tập huấn cho trên 2,8 triệu hội viên, 4,9 nghìn mô hình điểm, 444 câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông. trên 6,5 triệu hội viên, nông dân sử dụng mạng xã hội để cập nhật kiến thức, quy trình sản xuất tiên tiến.

5. Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh và phát huy sức mạnh của khối Đại đoàn kết toàn dân tộc

- Công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền được chú trọng. Tổ chức thành công 02 hội nghị đối thoại với Thủ tướng Chính phủ, 54 hội nghị đối thoại với lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, 04 diễn đàn “Lắng nghe nông dân nói” ở cấp Trung ương nhằm kịp thời nắm bắt thực tiễn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh, củng cố niềm tin của nông dân. Giới thiệu với cấp ủy kết nạp 32.325 hội viên nông dân ưu tú vào Đảng.

- Hoạt động tham gia giám sát và phản biện xã hội ngày càng hiệu quả, thực chất. Hằng năm tập hợp trên 10.000 lượt ý kiến góp ý gửi đến các cơ quan chức năng. Đặc biệt, tổ chức và tham gia hàng nghìn cuộc giám sát và hội nghị phản biện xã hội; tham gia góp ý 8.572 dự thảo văn bản của Đảng, Nhà nước, bộ ngành và chính quyền địa phương.

- Việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng, củng cố liên minh công nhân - nông dân - trí thức và liên kết, hợp tác với các giai tầng khác được quan tâm; phối hợp tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trực tiếp hòa giải thành công gần 9 nghìn vụ mâu thuẫn trong nông dân; qua đó, tạo sự gắn kết trong cộng đồng nông thôn, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

6. Tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh: Công tác tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh tiếp tục được tăng cường. Tích cực vận động hội viên, nông dân thực

hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; phối hợp xây dựng, duy trì 22.990 mô hình tự quản về an ninh trật tự; tích cực tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, chăm lo thương bệnh binh với trên 24,3 nghìn người, phụng dưỡng 1.561 Mẹ Việt Nam anh hùng.

7. Hội nhập và hợp tác quốc tế, hoạt động đối ngoại nhân dân: Công tác đối ngoại nhân dân, hội nhập, hợp tác quốc tế, được quan tâm đẩy mạnh với việc duy trì quan hệ hợp tác với 78 đối tác quốc tế; tổ chức, đón tiếp gần 50 đoàn ra, đoàn vào nhằm tuyên truyền về chủ trương, chính sách, những thành tựu phát triển đất nước và đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước; giới thiệu, quảng bá nông sản, văn hóa và hình ảnh đất nước đến bạn bè quốc tế; thu hút các nguồn tài trợ quốc tế để hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

IV. DỰ KIẾN PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỦA HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM TRONG NHIỆM KỲ 2026 - 2031

1. Về phương hướng

Với tinh thần “*Đoàn kết - Dân chủ - Độc phá - Hợp tác - Phát triển*”, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX xác định phương hướng nhiệm kỳ 5 năm (2026 - 2031) là xây dựng Hội Nông dân Việt Nam vững mạnh; phát huy vai trò nông dân là chủ thể, là trung tâm trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc trong kỷ nguyên mới.

Hội Nông dân Việt Nam tinh gọn về bộ máy, vững mạnh về chính trị, tổ chức và hành động, là nòng cốt cho phong trào nông dân, xây dựng giai cấp nông dân; lấy hội viên, nông dân làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực để đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, bảo đảm thực sự là “người bạn đồng hành của nông dân”; phát huy vai trò nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc là “ngọn đuốc” lan tỏa tinh thần đổi mới, khát vọng vươn lên làm giàu trong nông dân. Mọi hoạt động của Hội phải hướng mạnh về cơ sở, gắn với lợi ích thiết thực, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân; đo lường được kết quả, đánh giá được tác động; gắn “hợp tác xã, cụm liên kết, chế biến, thị trường”, hướng tới “sinh kế nông thôn xanh - nông nghiệp số - chuỗi giá trị - xây dựng thương hiệu - tiêu thụ nông sản”; làm tốt vai trò cầu nối vững chắc giữa nông dân với Đảng, Nhà nước; tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng củng cố liên minh “công nhân - nông dân - trí thức”; chủ động hội nhập, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, đối ngoại nhân dân; góp phần phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, chung tay phát triển nhanh, bền vững đất nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

2. Về mục tiêu

(1) Xây dựng Hội Nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới; xây dựng đội ngũ cán bộ Hội các cấp tinh gọn, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, tâm huyết với công tác Hội và phong trào nông dân; là hạt nhân nòng cốt, phối hợp thực hiện thống nhất, hiệu quả

các nhiệm vụ trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; chú trọng nâng cao chất lượng hội viên; xây dựng, củng cố cơ sở Hội vững mạnh.

(2) Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân ngày càng được nâng cao cùng với sự phát triển của đất nước; nâng cao năng lực làm chủ của nông dân trong phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghệ số.

(3) Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng phong trào nông dân, “giảm tính hình thức - tăng tính thực chất”, trọng tâm là phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp” gắn với phong trào “Nông dân nói không với thực phẩm bẩn”, thực hiện chuyển đổi số, chuẩn mực an toàn thực phẩm, bảo đảm “xanh - sạch - truy xuất”, xây dựng thương hiệu, “hộ chiếu” nông sản.

(4) Xây dựng người nông dân mới, văn minh, phát triển toàn diện, có ý chí, tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên, giàu lòng yêu nước, có trách nhiệm xã hội, tôn trọng pháp luật; nâng cao trình độ, năng lực của nông dân gắn với hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hợp tác, liên kết chuỗi giá trị; phát huy vai trò chủ thể, tinh thần của “người lính trên mặt trận nông nghiệp” để làm giàu chính đáng, xây dựng nông thôn văn minh, an ninh, nghĩa tình, môi trường trong sạch, an toàn.

(5) Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chú trọng “mở rộng dân chủ thực chất, tăng cường lắng nghe, đối thoại với nông dân để nông dân được biết, được bàn, được làm, được giám sát, được kiểm tra”; đẩy mạnh hợp tác quốc tế và hoạt động đối ngoại nhân dân, thu hút nguồn lực, nâng cao hiệu quả công tác Hội và phong trào nông dân.

3. Các chỉ tiêu cụ thể

(1) Có 100% cán bộ, hội viên được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị của Hội.

(2) Kết nạp từ 500.000 hội viên mới trở lên.

(3) Thành lập mới 25.000 tổ hội nông dân nghề nghiệp, 2.500 chi hội nông dân nghề nghiệp; tư vấn, hỗ trợ ít nhất 18.000 tổ hội nông dân nghề nghiệp, 3.000 chi hội nông dân nghề nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm theo quy trình, tiêu chuẩn chất lượng an toàn.

(4) Có ít nhất 97% cơ sở hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(5) Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng cho 250.000 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp.

(6) Hàng năm có từ 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phần đầu và có từ 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

(7) Hỗ trợ thành lập mới 5.000 tổ hợp tác, 1.000 hợp tác xã nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ ít nhất 4.500 tổ hợp tác, 1.500 hợp tác xã nông nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh theo quy trình, tiêu chuẩn chất lượng an toàn, trong đó có ít nhất 300 hợp

tác xã kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn.

(8) Có 100% sản phẩm OCOP nông sản thực phẩm do Hội Nông dân vận động, tư vấn, hỗ trợ được truy xuất nguồn gốc.

(9) Tăng trưởng quỹ hỗ trợ nông dân bình quân từ 10%/năm trở lên.

(10) Có ít nhất 70% số hội viên nông dân được trang bị kiến thức, kỹ năng số; trên 95% hộ hội viên có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm.

(11) Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân thành lập ít nhất 5.000 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

4. Nhiệm vụ và giải pháp

(1) Xây dựng Hội nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

(2) Xây dựng người nông dân mới và giai cấp nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới

(3) Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới

(4) Tham gia xây dựng đảng, chính quyền và khối đại đoàn kết toàn dân tộc

(5) Tích cực tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh

(6) Chủ động hội nhập, đẩy mạnh hợp tác quốc tế và đối ngoại nhân dân

* Các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá:

(1) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức tập hợp, đoàn kết nông dân gắn với chuyển đổi số trong công tác Hội.

(2) Tập trung vận động, hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp gắn với bảo đảm an toàn thực phẩm.

(3) Tăng cường nâng cao trình độ, kỹ năng cho cán bộ Hội và hội viên nông dân, trọng tâm là kiến thức, kỹ năng số.

(4) Đẩy mạnh vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tham gia phát triển doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

V. KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN ĐẠI HỘI

1. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

2. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

3. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

4. Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031!

5. Thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031!

6. Đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và hội nhập quốc tế!

7. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xây dựng nông nghiệp bền vững!

8. Xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam văn minh, phát triển toàn diện, có ý chí, tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên!

9. Nông dân là chủ thể, là trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới!

10. Cán bộ, hội viên nông dân cả nước đẩy mạnh các phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng!

11. Xây dựng Hội Nông dân và giai cấp Nông dân Việt Nam vững mạnh là trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội!

12. Xây dựng Hội Nông dân Việt Nam xứng đáng vai trò trung tâm, nòng cốt trong phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới!

13. Hội Nông dân Việt Nam đổi mới mạnh mẽ tư duy, nâng cao chất lượng hoạt động, góp phần cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới!

14. Nông dân Việt Nam đoàn kết, sáng tạo, hội nhập và phát triển vì một Việt Nam giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc!

15. Cán bộ, hội viên, nông dân cả nước đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”!

16. Đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực chính cho phát triển!

17. Phần đầu thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng và 100 năm thành lập nước!

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TRUNG ƯƠNG - TRUNG ƯƠNG HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

